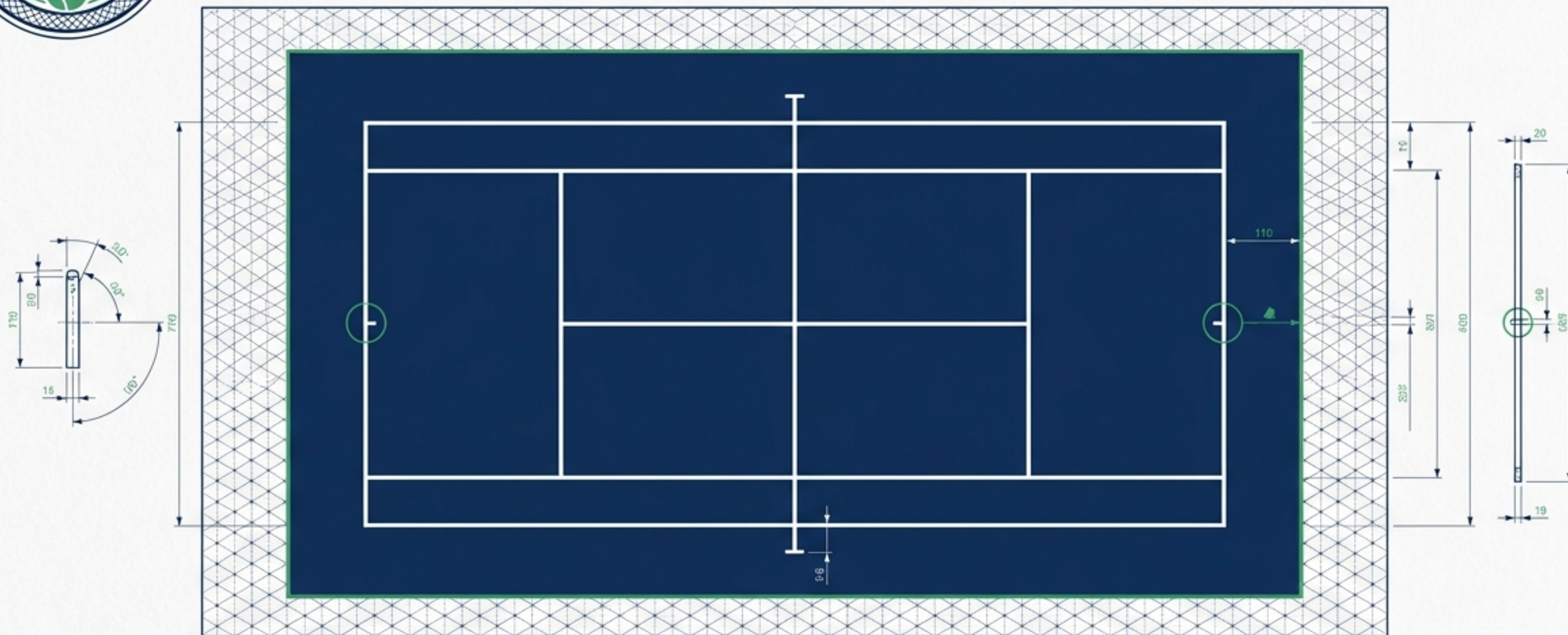




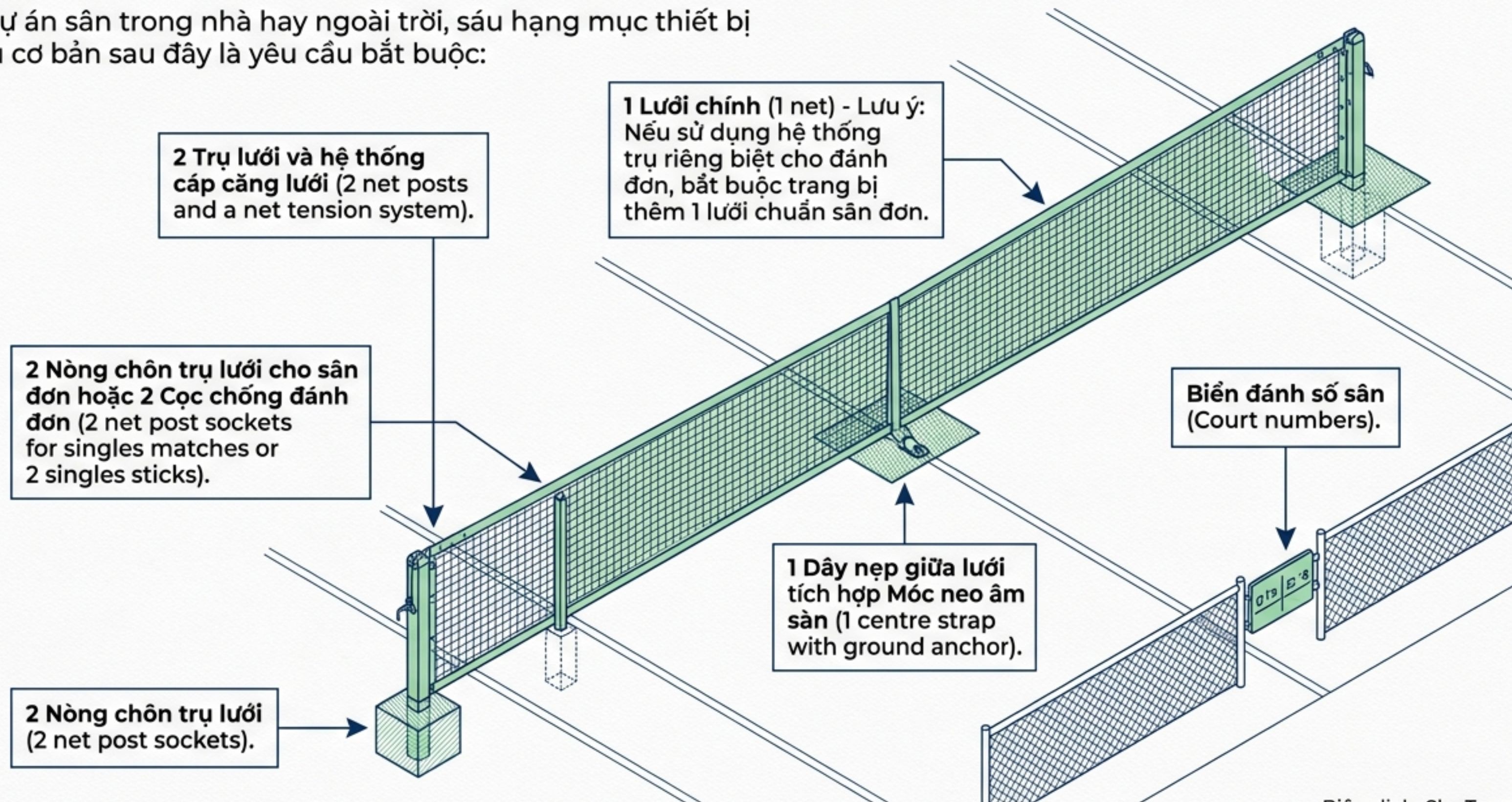
HƯỚNG DẪN THIẾT KẾ CƠ SỞ VẬT CHẤT TENNIS (FACILITIES GUIDE)

TIÊU CHUẨN TRANG THIẾT BỊ SÂN TENNIS (EQUIPMENT STANDARDS)



THIẾT BỊ CỐ ĐỊNH CỐT LỖI (PERMANENT EQUIPMENT)

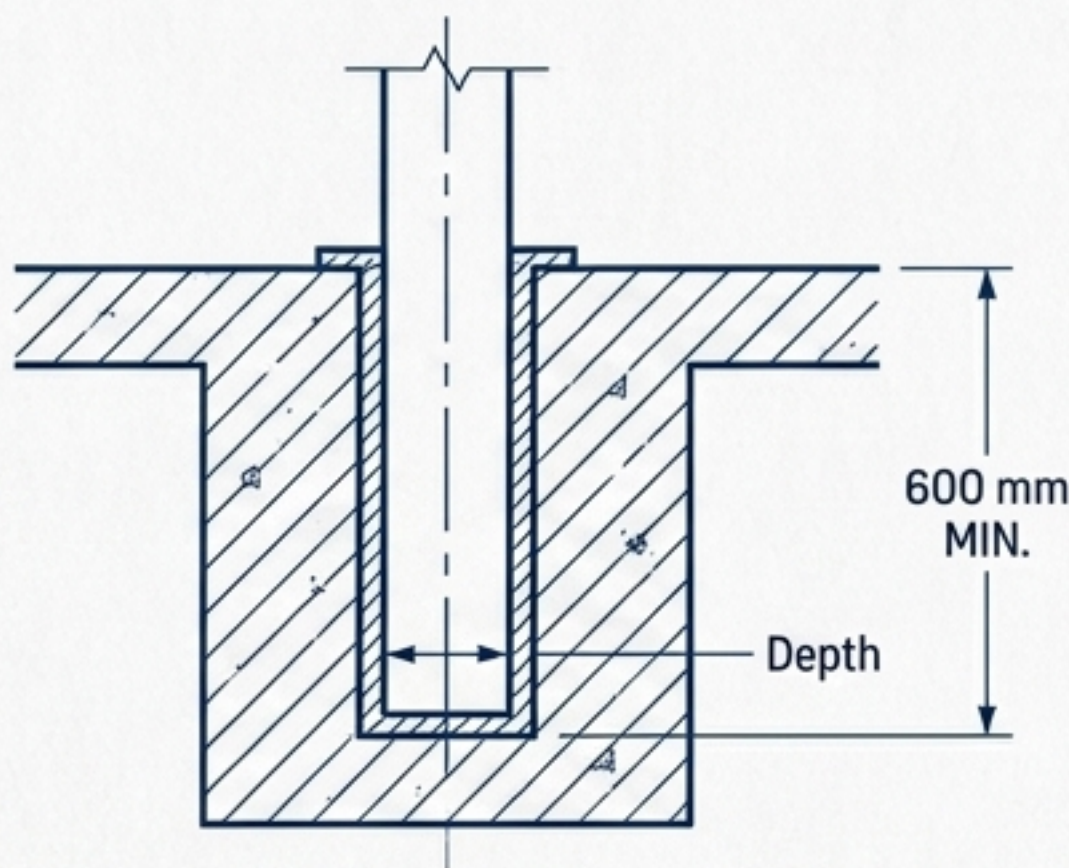
Bất kể dự án sân trong nhà hay ngoài trời, sáu hạng mục thiết bị vĩnh cửu cơ bản sau đây là yêu cầu bắt buộc:



Biên dịch: Sky Tennis.

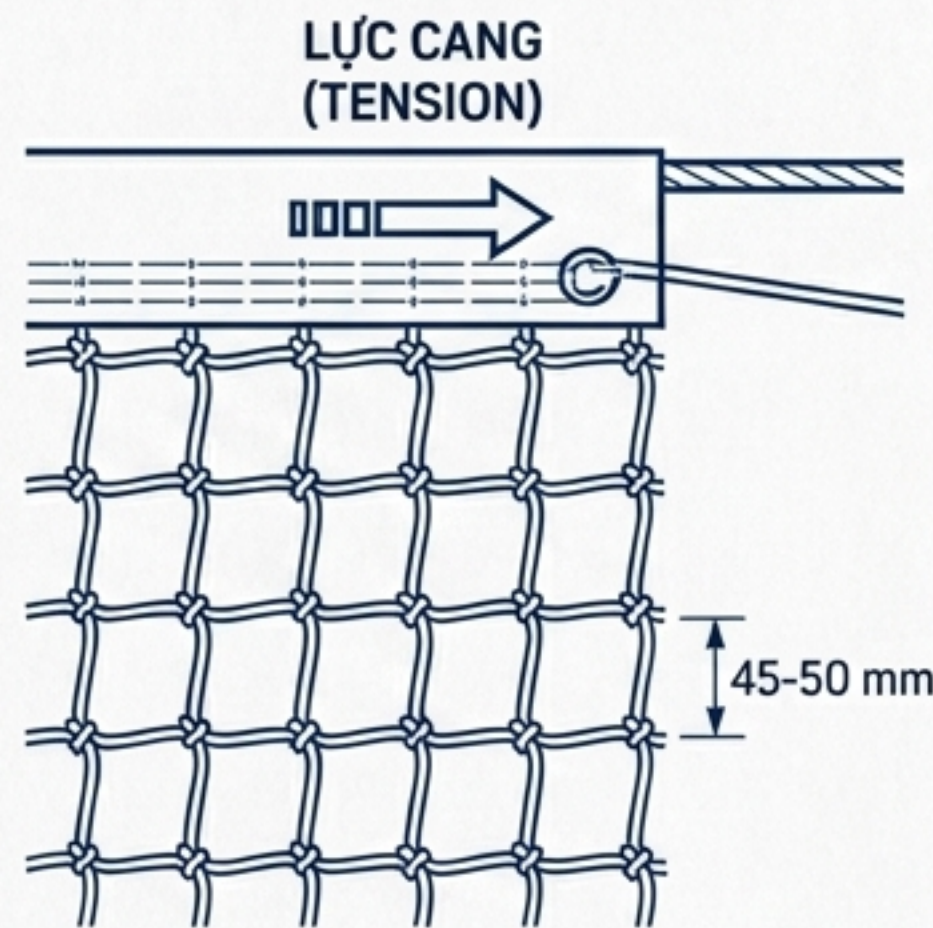
TIÊU CHUẨN & DUNG SAI KỸ THUẬT (TECHNICAL SPECIFICATIONS)

SUBTERRANEAN VIEW



Nền móng (Foundation): Độ sâu tiêu chuẩn để chôn nòng trụ lưới tối thiểu là 600 mm (khuyến nghị tăng biên độ sâu tùy thuộc vào cấu tạo địa chất thực tế của nền đất).

MACRO VIEW



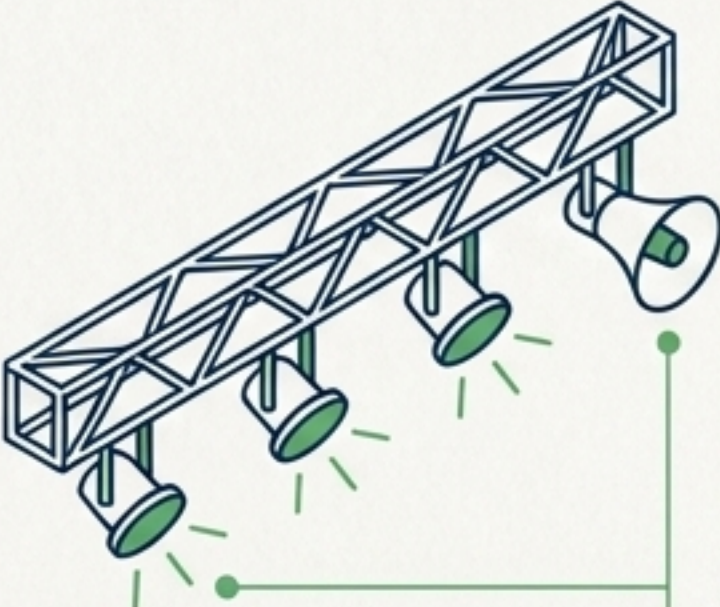
Lực căng (Tension):
Độ căng lưới tiêu chuẩn: 1.8-2.0 +/- 0.1 kN. Hệ thống trụ lưới phải được thiết kế với độ vát và vật liệu đủ sức chịu tải toàn bộ lực kéo này.

Mắt lưới (Net Mesh):
Kích thước mắt lưới dao động từ 45-50 mm. Tiêu chuẩn này đảm bảo mắt lưới đủ nhỏ, tuyệt đối không để bóng xuyên qua dưới tác động của lực đánh mạnh.

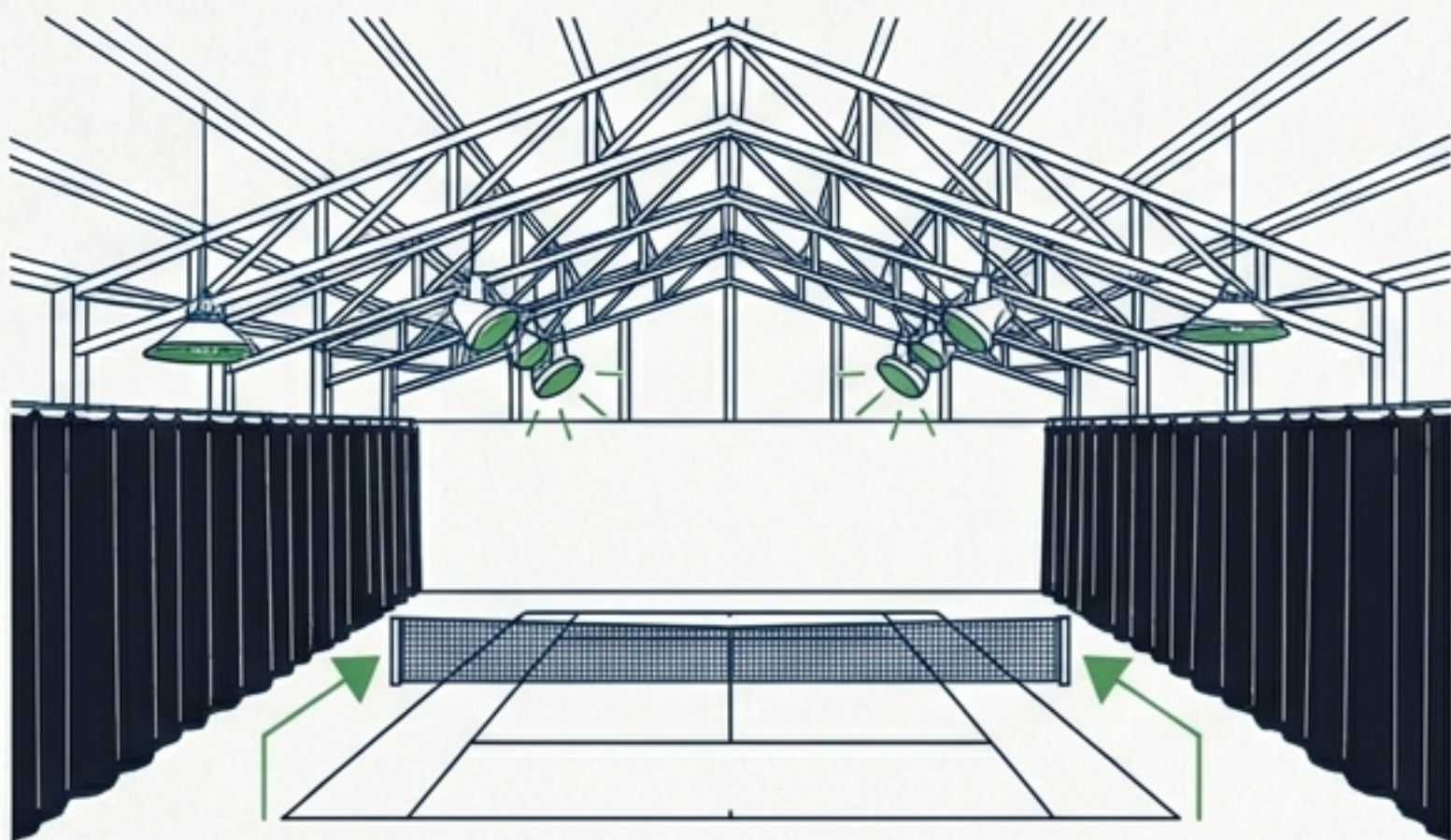
Ngoại lệ Sân trong nhà (Indoor Exception): Đối với các giải đấu trong nhà (nơi mặt sân không mang tính cố định vĩnh viễn), cho phép sử dụng hệ thống trụ lưới di động (temporary net post systems) thay thế cho việc khoan nòng âm sàn.

NÂNG CẤP CƠ SỞ VẬT CHẤT: THIẾT BỊ TÙY CHỌN (OPTIONAL EQUIPMENT)

Tùy thuộc vào quy mô và cấp độ giải đấu, chủ đầu tư có thể tích hợp các hạng mục sau:

ĐIỀU HÀNH TRẬN ĐẤU (MATCH OFFICIALS)	TRẢI NGHIỆM & TIỆN ÍCH (EXPERIENCE & UTILITIES)	DỊCH VỤ & BẢO TRÌ (SERVICES & MAINTENANCE)
 - Bảng điểm điện tử/cơ học (Scoreboard). - Ghế trọng tài chính - trang bị tùy chọn mái che nắng (Umpire's chair w/ sun shade). - Khu vực ghế ngồi cho VĐV và/hoặc ban tổ chức (Chairs for players and/or officials).	 - Hệ thống âm thanh thông báo (Public announcement - PA system). - Nguồn cấp điện tại sân (Connection to a power supply). - Đèn chiếu sáng tiêu chuẩn (Lighting). - Hệ thống khán đài/Ghế ngồi cho khán giả (Seating for spectators).	 - Tường tập / Bảng tập đánh (Backboards or practice walls). - Máy bắn bóng (Ball machines). - Thiết bị bảo trì chuyên dụng (VD: Chổi quét vạch sơn cho mặt sân đất nện). - Vòi nước uống (Water fountains) & Thùng rác (Waste baskets).

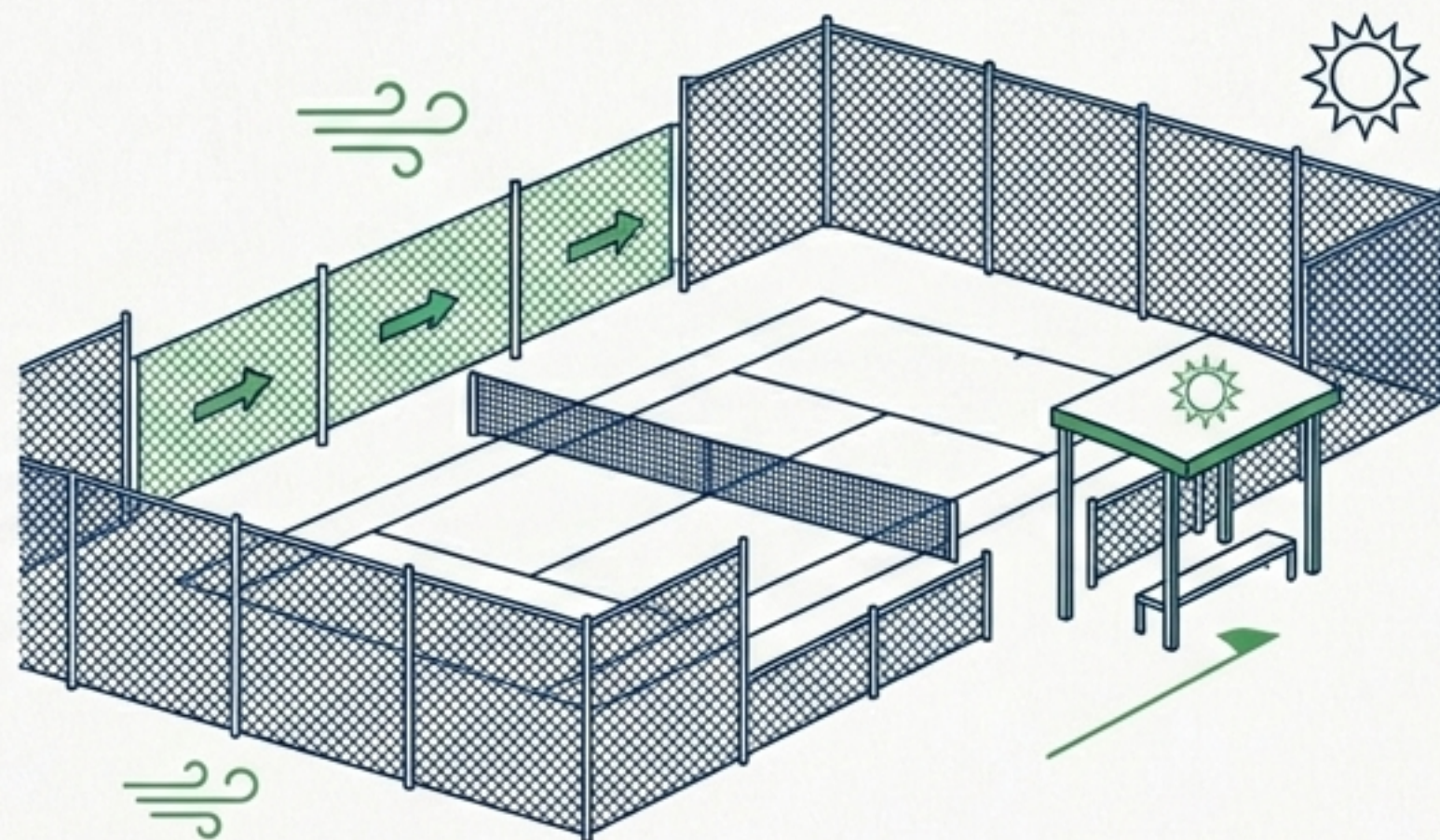
THIẾT BỊ CHUYÊN BIỆT: TRONG NHÀ VS. NGOÀI TRỜI (INDOOR VS. OUTDOOR EQUIPMENT)



SÂN TRONG NHÀ (INDOOR COURTS)

Mục tiêu thiết kế: Kiểm soát không gian đa sân, tối ưu âm thanh và ánh sáng.

- **Lưới ngăn sân / Hàng rào cứng chia sân (Divider netting/solid barriers):** Đảm bảo bóng không lăn sang khu vực lân cận, duy trì nhịp độ trận đấu.
- **Rèm che quanh sân / Phong chắn bóng (Perimeter/backstop curtains):** Nâng cao độ tương phản giúp VĐV dễ dàng quan sát đường bóng.



SÂN NGOÀI TRỜI (OUTDOOR COURTS)

Mục tiêu thiết kế: Kiểm soát an ninh không gian mở và giảm thiểu tác động của thời tiết.

- **Hàng rào an ninh (Fencing):** Giới hạn không gian bóng và bảo vệ khu vực thi đấu.
- **Lưới chắn gió (Wind breaks):** Giảm thiểu sự thay đổi quỹ đạo bóng do luồng gió tự nhiên.
- **Mái che nắng / Chòi nghỉ mát (Shade shelters):** Bảo vệ sức khỏe VĐV trong thời gian nghỉ ngơi sân.

Biên dịch: Sky Tennis.

BẢNG TỔNG HỢP TIÊU CHUẨN THIẾT BỊ ITF (ITF EQUIPMENT SYNTHESIS CHECKLIST)

Hạng mục (Item)	Phân loại (Type)	Môi trường (Environment)
Hệ thống trụ, lưới, cáp căng, móc neo	Cơ bản	Cả hai
Trụ lưới di động	Cơ bản (Ngoại lệ)	Trong nhà
Ghế trọng tài, bảng điểm, âm thanh, chiếu sáng	Tùy chọn	Cả hai
Phòng chắn bóng tối màu, Lưới ngăn sân	Chuyên biệt	Trong nhà
Hàng rào, Lưới chắn gió, Mái che nắng	Chuyên biệt	Ngoài trời



Môi trường phù hợp là chìa khóa của mọi môn thể thao. Việc tuân thủ chính xác các quy chuẩn về dung sai kỹ thuật và thiết bị của ITF không chỉ tối ưu hóa không gian mà còn nâng tầm trải nghiệm thi đấu lên chuẩn mực quốc tế.